

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 122/2023/HS-ST

Ngày 10 - 11 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và bà Nguyễn Thị Huê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Đặng Văn D, sinh năm 1981 tại Hà Nam; nơi ĐKKHKT: Tổ 3, phường Q, thành phố P, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Thôn 3, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị H; vợ: Nguyễn Thị H; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 11/12/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 21 tháng (chấp hành xong ngày 14/10/2021); nhân thân: Ngày 12/8/2004, Công an thị xã P (nay là thành phố P) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 100.000đ về hành vi “Đánh nhau”. Ngày 15/7/2010, Công an thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 300.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 15/7/2010, Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 300.000đ về hành vi “Uống rượu say gây mất trật tự công cộng”. Ngày 28/02/2011, Công an phường Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 24/6/2011, Ủy ban nhân dân thành phố P ra Quyết định về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh, thời gian 24 tháng; bị tạm giữ từ ngày 11/8/2023, chuyển tạm giam từ ngày 17/8/2023 đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/8/2023, Đặng Văn D đi bộ từ nhà đến khu vực đầu đường rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực cầu P, thuộc thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến đầu cầu P, D xuống xe đi bộ thì gặp một người thanh niên không quen biết, D đến gần hỏi mua ma túy thì người này đồng ý, D đưa cho người này 200.000đ, người này cầm tiền rồi đưa lại cho D 01 gói giấy bạc màu trắng. Biết bên trong gói giấy bạc có ma túy nên D không mở ra kiểm tra mà cầm cất vào túi quần bên phải, sau đó D đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết để đi về, khi đi đến đoạn đường Q, thuộc tổ 8, phường M, thành phố Phủ Lý thì D xuống xe đi bộ tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường L trên đường tuần tra, làm nhiệm vụ, phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, D tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói giấy bạc màu trắng và khai nhận đó là gói ma túy, mục đích cất giữ là để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa D cùng vật chứng về trụ sở Công an phường M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Cùng ngày, Công an phường L, thành phố P đã bàn giao hồ sơ vụ án cùng đối tượng Đặng Văn D và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (viết tắt là CSĐT) - Công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Đặng Văn D tại thôn 3, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam, quá trình khám xét không thu giữ tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 545/KL-KTHS ngày 16/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu bột màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,201 gam loại Herone”.

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKS-PL ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Đặng Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Đặng Văn D như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi nội dung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, Xử phạt bị cáo Đặng Văn D từ 30 đến 36 tháng tù, thời gian được tính từ ngày 11/8/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói.

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai và quan điểm của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của họ theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Bị cáo Đặng Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 11/8/2023, tại đoạn đường Q thuộc tổ 8, phường M, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Đặng Văn D đang cất giữ trái phép 0,201gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường L, thành phố P phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi khác nhau; 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo có mẹ đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân, Huy chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy loại: Heroine được niêm phong trong phong bì số 545/KTHS là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và người bán ma túy cho bị cáo: Bị cáo khai số ma túy trên là do bị cáo mua của một người thanh niên khoảng 20 tuổi ở khu vực cầu P thuộc thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam với giá 200.000đ, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã T xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 47, 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt bị cáo Đặng Văn D 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 8 năm 2023.

3/ Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong dán kín, mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”, số: 545/KTHS.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/10/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

